

Nội dung bài viết

1. [Bài 12: Tay trái và tay phải trang 26, 27, 28 VBT Tiếng Việt lớp 3 Tập 2 - Kết nối tri thức](#)

Bài 12: Tay trái và tay phải trang 26, 27, 28 VBT Tiếng Việt lớp 3 Tập 2 - Kết nối tri thức

Bài 1 (trang 26 vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 Tập 2): Đọc câu chuyện, bài văn, bài thơ về một việc làm tốt và viết thông tin vào phiếu đọc sách.

PHIẾU ĐỌC SÁCH	
- Ngày đọc: - Tên bài:	- Tác giả: - Nhân vật chính:
Việc làm tốt của nhân vật:	Cảm nghĩ của em về nhân vật:
Mức độ yêu thích: ☆ ☆ ☆ ☆ ☆	

Trả lời:

Phiếu đọc sách	
- Ngày đọc: 02/09/2002	- Tác giả: Hà Yên
- Tên bài: Tia nắng bé nhỏ	- Nhân vật chính: Na, bà nội
Những việc tốt nhân vật đã làm: Bắt nắng mang về	Cảm nghĩ của em về nhân vật: Na là một người rất hiếu thảo với bà. Luôn cố gắng để làm bà vui. Bài đọc đã cho em bài học về lòng hiếu

cho bà.	thảo. Từ đó giúp em phấn đấu để trở thành con ngoan trò giỏi.
Mức độ yêu thích: 5 sao	

Bài 2 (trang 26 vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 Tập 2): Dấu câu nào được dùng để đánh dấu lời đối thoại của các nhân vật trong đoạn văn dưới đây?

Gần trưa, ông ngoại về đến nhà. Ông khoe với Diệp: “Hôm nay, ông đăng kí học lớp tiếng Anh rồi nhé!”. Diệp tròn mắt: “Ông nhiều tuổi sao còn học ạ?”. Ông bảo: “Trẻ, già đều cần học cháu ạ!”. Diệp thắc mắc: “Thế nếu phải học phụ huynh thì ai sẽ đi học cho ông ạ?”.

(Theo Khánh Toàn)

Trả lời:

Dấu câu được dùng để đánh dấu lời đối thoại của các nhân vật trong đoạn văn: dấu ngoặc kép.

Bài 3 (trang 27 vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 Tập 2): Nối ý ở cột A với ý phù hợp ở cột B để tạo câu.

<p>A</p> <div style="border: 1px solid blue; border-radius: 15px; padding: 5px; margin-bottom: 10px; width: 90%; margin-left: auto; margin-right: auto;">Học sinh thường đến trường</div> <div style="border: 1px solid blue; border-radius: 15px; padding: 5px; margin-bottom: 10px; width: 90%; margin-left: auto; margin-right: auto;">Chúng ta có thể nói chuyện với nhau</div> <div style="border: 1px solid blue; border-radius: 15px; padding: 5px; width: 90%; margin-left: auto; margin-right: auto;">Bình nước được làm</div>	<p>B</p> <div style="border: 1px solid blue; border-radius: 15px; padding: 5px; margin-bottom: 10px; width: 90%; margin-left: auto; margin-right: auto;">bằng điện thoại.</div> <div style="border: 1px solid blue; border-radius: 15px; padding: 5px; margin-bottom: 10px; width: 90%; margin-left: auto; margin-right: auto;">bằng thủy tinh.</div> <div style="border: 1px solid blue; border-radius: 15px; padding: 5px; width: 90%; margin-left: auto; margin-right: auto;">bằng xe đạp.</div>
--	--

Trả lời:

A

B

Học sinh thường đến trường

bằng điện thoại.

Chúng ta có thể nói chuyện với nhau

bằng thủy tinh.

Bình nước được làm

bằng xe đạp.

Bài 4 (trang 27 vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 Tập 2): Dựa vào tranh, đặt và trả lời câu hỏi Bằng gì?

a. Về chất liệu



M: – Cái túi được làm bằng gì?
– Cái túi được làm bằng giấy.



–
–



**KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG**

–
–



–
–

b. Về công cụ



M: – Bạn nhỏ đánh răng bằng gì?
– Bạn nhỏ đánh răng bằng bàn chải.



—
—



—
—



—
—

Trả lời:

a.

- Chiếc khăn được làm bằng gì?
- Chiếc khăn được làm bằng len.
- Chiếc mũ được làm bằng gì?
- Chiếc mũ được làm bằng vải.
- Cái quạt được làm bằng gì?
- Cái quạt được làm bằng mây tre đan.

b.

- Cô bé viết bảng bằng gì?
- Cô bé viết bảng bằng phấn.
- Cô bé vẽ tranh bằng gì?
- Cô bé vẽ tranh bằng bút màu.
- Cậu bé viết chữ bằng gì?
- Cậu bé viết chữ bằng bút.

Bài 5 (trang 28 vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 Tập 2): Dùng dấu ngoặc kép thay cho dấu gạch ngang trong đoạn văn dưới đây. Viết lại đoạn văn sau khi đã thay dấu câu.

Cậu bé nói với mẹ:

- Mẹ ơi, con nói được ngôn ngữ quốc tế đấy ạ!

Mẹ mừng lắm:

- Con nói thử xem nào!

Cậu bé nhanh nhẩu:

- Đ ô, rê, mi, pha, son,... Thầy giáo con bảo âm nhạc là ngôn ngữ quốc tế ạ!

(Theo Thế Quân)

Trả lời:

Cậu bé nói với mẹ: “Mẹ ơi, con nói được ngôn ngữ quốc tế đấy ạ!”. Mẹ mừng lắm: “Con nói thử xem nào!”. Cậu bé nhanh nhẩu: “Đ ô, rê, mi, pha, son,... Thầy giáo con bảo âm nhạc là ngôn ngữ quốc tế ạ!”.